

Số: 09/2025/QĐST-DS

Tiểu Cần, ngày 06 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành và không có đương sự nào thay đổi ý kiến hay có yêu cầu khác về sự thỏa thuận đó. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị H vắng mặt tại phiên hòa giải cũng thống nhất đồng ý bằng văn bản toàn bộ nội dung biên bản hoà giải thành (tại văn bản đề ngày 27/12/2024).

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long. Địa chỉ trụ sở: số 40-42-44 đường Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- *Người đại diện hợp pháp của Ngân hàng*: Bà Lê Thị Thúy V, sinh năm 1981; Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ của Ngân hàng TMCP Kiên Long. Địa chỉ: số 42 đường Trần Ph, khóm 4, phường 3, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh (theo giấy ủy quyền số : 3546/UQ-NHKL 07/09/2023).

- *Bị đơn*:

Ông Trần Văn L, sinh năm 1980. Địa chỉ: khóm 1, thị trấn Tiểu C, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh (Chỗ ở: ấp Tân Trung K, xã Hiếu Tr, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh). Có mặt

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1986. Địa chỉ: khóm 1, thị trấn Tiểu C, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh (Chỗ ở: ấp Tân Trung K, xã Hiếu Tr, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh). Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Bà Huỳnh Thị H sinh năm 1956. Địa chỉ: khóm 1, thị trấn Tiểu C, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lê Thị Thúy V là người đại diện hợp pháp của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long và bà Nguyễn Thị H, ông Trần Văn L cùng thống nhất xác nhận: bà H và ông L còn thiếu tiền vay tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long tính đến ngày 20/12/2024 gốc, lãi tổng cộng: 32.231.184đ (*bằng chữ*: ba mươi hai triệu, hai trăm ba mươi một nghìn, một trăm tám mươi bốn đồng). Trong đó:

+ Tiền gốc 28.000.000 đồng.

+ Tiền lãi quá hạn 4.231.184 đồng.

- Ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị H đồng ý cùng trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền 32.231.184 đồng nêu trên.

Kể từ ngày 21/12/2024 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng hoặc sổ vay vốn cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

- Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long do Bà Lê Thị Thúy V đại diện và ông Trần Văn L, bà Nguyễn Thị H thống nhất xác nhận ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị H có thể chấp tài sản là QSD đất thửa đất thửa 41, diện tích 41,2m², tờ bản đồ số 20, tọa lạc khóm 1, thị trấn Tiểu C, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh. Ông L và bà H thống nhất nếu không trả được nợ thì đồng ý cho Ngân hàng được quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là đối với thửa đất số 41, diện tích 41,2m², tờ bản đồ số 20, tọa lạc khóm 1, thị trấn Tiểu C, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh nêu trên.

Theo biên bản xem xét, thẩm định hiện trạng đất như sau :

+ Diện tích 41,2m², loại đất ở đô thị, tờ bản đồ số 20, tọa lạc khóm 1, thị trấn Tiểu Cần, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh;

+ Cạnh đông, giáp hẻm, có số đo 6,00m;

+ Cạnh tây, giáp sông Tiểu Cần, có số đo 5,10m và một phần giáp thửa 126, có số đo 0,91m;

+ Cạnh nam, giáp thửa 42, có số đo 6,13m và một phần giáp sông Tiểu Cần, có số đo 0,95m;

+ Cạnh bắc, giáp thửa 123, có số đo 1,71m và một phần giáp thửa 126, có số đo 1,11m + 4,64m;

Gắn liền với đất 41 có căn nhà của hộ bà H, ông L; loại nhà cấp 4, kết cấu bê tông cốt thép, có diện tích xây dựng trên toàn bộ diện tích đất 41,2m².

(Trường hợp Ngân hàng có yêu cầu xử lý tài sản thế chấp thì các thành viên hộ gia đình bà Nguyễn Thị H, ông Trần Văn L được quyền ưu tiên mua lại theo quy định của pháp luật).

- Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành bằng: 805.780 đồng, ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị H đồng ý chịu toàn bộ 805.780 đồng.

Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long tiền tạm ứng án phí đã nộp 750.000 đồng, theo biên lai thu tiền số: 0006443 ngày 20/11/2024 tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- Về chi phí tố tụng:

Chi phí xem xét, thẩm định hiện trạng đất thế chấp 500.000 đồng. ông Trần Văn L và bà Nguyễn Thị H đồng ý chịu toàn bộ 500.000 đồng.

Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kiên Long tiền tạm ứng chi phí tố tụng đã nộp 500.000 đồng (Ngân hàng sẽ được nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần. Sau khi Chi cục Thi hành án thu từ ông L, bà H sẽ giao trả cho Ngân hàng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKS.ND Tiểu Cần;
- Chi cục THADS Tiểu Cần;
- đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Kim Thị Hồng Nga